

Bản án số: 165/2024/HS-ST.
Ngày: 02/8/2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lương Thị Kim Nhung.

2. Bà: Nguyễn Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố R.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R: Ông Huỳnh Thế Anh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2024/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1978; Nơi sinh: thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 55, tổ 1, ấp Phú Hòa, xã Phi Thông, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Nguyễn Văn Mạnh (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Cúc- Sinh năm: 1948; Vợ: Lưu Thị Ngọc Ba; Con 02 người: Con lớn 16 tuổi, con nhỏ 15 tuổi.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Nguyễn Thúy Lan** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

*** Bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Kim Nương**, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Nam Quý, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:** Ông **Trần Văn Tiến**, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 113 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 15/3/2024 do con gái bị bệnh nên Nguyễn Văn T đưa con gái đến khám và được chỉ định nhập viện điều trị tại phòng số 1, tầng 6 của Bệnh

viên Sản Nhi tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 17/3/2024 thì chị Nguyễn Thị Kim Nương cũng có con bị bệnh và được chỉ định nhập viện điều trị đồng thời được bố trí phòng bệnh chung với cha con bị cáo Nguyễn Văn T. Khoảng 04 giờ ngày 18/3/2024 do con bị sốt cao nên chị Nguyễn Thị Kim Nương thức giấc chăm sóc con, lúc này Thắng cũng có ý định đi ra ngoài để mua vật dụng sinh hoạt cá nhân thì chị Nương mở ví lấy 55.000 đồng đưa cho Thắng nhờ mua giúp thẻ nạp tiền điện thoại. Thắng nhận tiền của chị Nương sau đó đi ra ngoài mua vật dụng cá nhân và mua thẻ nạp tiền điện thoại trở về phòng đưa cho chị Nương và tiếp tục nằm nghỉ. Khi đang nằm Thắng nhớ lại lúc chị Nương mở ví thì Thắng thấy có rất nhiều tiền, từ đó Thắng nảy sinh ý định trộm tiền của chị Nương sau đó Thắng tiếp tục nằm nghỉ, đến lúc thấy chị Nương đã ngủ say Thắng liền lén lút đi đến giường chị Nương và lấy chiếc ví của chị Nương để trên đầu giường nơi chị Nương nằm ngủ, Thắng mở ví của chị Nương lấy trộm được 01 (một) sấp tiền nhưng không xác định được bao nhiêu tiền và bỏ vào túi quần short đang mặc trên người Thắng, sau khi lấy được tiền Thắng đi xuống khu vực cổng bệnh viện và lấy tiền ra kiểm đếm thì biết được số tiền vừa trộm được của chị Nương là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), với nhiều mệnh giá khác nhau. Thắng dùng số tiền này để mua thuốc uống, trả nợ và Thắng có đánh rơi mất một ít tiền nên số tiền còn lại là 2.860.000 đồng, Thắng chia số tiền còn lại làm hai phần để ở hai túi quần khác nhau đang mặc trên người sau đó quay trở lại phòng. Đến 06 giờ cùng ngày chị Nương ngủ dậy phát hiện ví tiền bị mở khóa, sau khi kiểm tra thì chị Nương thấy mất tiền, do nghi ngờ Thắng lấy trộm tiền của mình nên chị Nương trình báo lên bảo vệ Bệnh viện và trình báo Công an phường An Hòa.

Khi mời Thắng về trụ sở công an phường An Hòa làm việc thì Thắng thừa nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại số tiền còn lại.

*** Việc thu giữ vật chứng, tài liệu, đồ vật:** Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài liệu, đồ vật sau: Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) gồm nhiều mệnh giá do bị cáo Nguyễn Văn T giao nộp.

*** Về phần dân sự:** Tại giai đoạn điều tra bị hại Nguyễn Thị Kim Nương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt cho bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Luật Tố Tụng Hình Sự.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Kim Nương số tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo Quyết định xử lý vật chứng số 1487, ngày 10/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

* Bị hại Nguyễn Thị Kim Nương đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T có ý kiến:** Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Tuy nhiên về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét bị cáo Thắng thời điểm phạm tội đang trong hoàn cảnh khó khăn, túng thiếu, quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy đề nghị hình phạt thấp nhất có thể đối với Thắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 18/3/2024 trong lúc đang nuôi con bệnh tại số phòng bệnh số 01, tầng 6 của Bệnh viện Sản nhi tỉnh Kiên Giang lợi dụng sơ hở và sự chủ quan trong việc bảo vệ tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Nương, Thắng đã lén lút lấy trộm của chị Nương số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật lợi dụng sơ hở của bị hại để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng của quần chúng nhân dân. Cụ thể trong vụ án này bị cáo đã lén lút trộm tài sản số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là tài sản có giá trị không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt cải tạo, giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện cho các bị cáo sửa đổi thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thắng đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn, thuộc đối tượng gia đình khó khăn được cấp sổ hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật thấp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Thắng không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Rạch Giá đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị Kim Nương số tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) theo Quyết định xử lý vật chứng số 1487, ngày 10/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Thị Kim Nương đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định

về án phí lệ phí Tòa án; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

** Căn cứ vào;*

- Điều 1 khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

* Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T – 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ**. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Phi Thông, thành phố R, tỉnh Kiên Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân của bị cáo.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02/8/2024). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố R
- Cơ quan THA Dân sự TP.R
- Công An Thành Phố R.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Loan